

**ỦY BAN DÂN TỘC**

Số: 374/QĐ - UBKT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ dự án bảo vệ môi trường năm 2017**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP, ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30 tháng 3 năm 2010 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường;

Căn cứ Công văn số 1258/BTNMT-KH ngày 08/4/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2017 của các Bộ, ngành;

Căn cứ kết quả phiên họp Hội đồng Tư vấn xác định nhiệm vụ dự án bảo vệ môi trường năm 2017, họp ngày 17 tháng 6 năm 2016;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục nhiệm vụ dự án bảo vệ môi trường năm 2017 (*danh sách kèm theo*).

**Điều 2.** Căn cứ danh mục nhiệm vụ được phê duyệt, Vụ Tổng hợp đề xuất tổ chức, cá nhân có năng lực để giao chủ trì thực hiện dự án theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

*Nơi nhận:*

- Nhu Điều 3;
- Bộ trưởng, CNUB (b/c);
- Vụ KHTC;
- Vụ Kế hoạch Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Công TTĐT UBKT;
- Lưu: VT, TH (06b). **44**

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THÚ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Phan Văn Hùng**



## DANH MỤC, NHIỆM VỤ DỰ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2017

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)*

STT	Tên dự án	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu kết quả đạt được	Dự kiến hình thức tổ chức thực hiện
1	Nâng cao năng lực và sự tham gia của cộng đồng trong ứng phó với các thảm họa tự nhiên ở vùng dân tộc và miền núi phía Bắc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ hiện trạng và ảnh hưởng của thảm họa tự nhiên đến sản xuất, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc;</li> <li>- Đánh giá năng lực và sự tham gia của cộng đồng trong ứng phó với thảm họa tự nhiên ở vùng dân tộc và miền núi phía Bắc;</li> <li>- Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nâng cao năng lực và sự tham gia của cộng đồng trong ứng phó với các thảm họa tự nhiên ở vùng dân tộc và miền núi phía Bắc;</li> <li>- Xây dựng được 01 mô hình nâng cao năng lực và sự tham gia của cộng đồng trong ứng phó với các thảm họa tự nhiên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả nghiên cứu đáp ứng các mục tiêu đã đặt ra;</li> <li>- 01 mô hình nâng cao năng lực và sự tham gia của cộng đồng trong ứng phó với các thảm họa tự nhiên có khả năng nhân rộng, phổ biến ở các vùng khác;</li> <li>- Sổ tay hướng dẫn cộng đồng ứng phó với thảm họa tự nhiên dành cho đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc.</li> </ul>	Giao trực tiếp
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công tác dân tộc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu xây dựng khung cơ sở dữ liệu bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công tác dân tộc để định kỳ thu thập số liệu thống kê về bảo vệ môi trường vùng dân tộc và miền núi phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc.</li> <li>- Thu thập, tổng hợp, chuẩn hóa thông tin, dữ liệu, số liệu về BVMT theo khung cơ sở dữ liệu đã xây dựng;</li> <li>- Xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công tác dân tộc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung cơ sở dữ liệu bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công tác dân tộc được phê duyệt;</li> <li>- Thông tin, dữ liệu, số liệu về bảo vệ môi trường vùng dân tộc và miền núi, được cập nhật, theo Khung cơ sở dữ liệu đã phê duyệt;</li> <li>- Phần mềm quản lý, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công tác dân tộc.</li> </ul>	Giao trực tiếp